

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ - ST.

Ngày: 26/8/2022.

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trường.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải, ông Phạm Xuân Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình – Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 264/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Phạm Hữu Th, sinh năm 1988; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ T trình bày:** Bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Phạm Hữu Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 06/4/2015, theo giấy chứng nhận kết hôn số 51/2015, quyền số 02/2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Th thường hay uống rượu, bạo hành gia đình và có biểu hiện nghiện chất cấm đến khoảng tháng 01/2018 thì ông Th tự ý bỏ nhà đi cho đến nay không rõ tung tích. Bà T và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng đến nay vẫn không biết ông Th làm gì ở đâu. Năm 2021 bà T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Th mất tích. Ngày 28/3/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tuyên bố ông Th mất tích theo quyết định số 01/2022/QĐST-VDS. Nay ông Th đã mất tích, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Th.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Phạm Hữu Th có 01 con chung tên là Phạm Ngọc B, sinh ngày 04/3/2015. Hiện cháu B đang được bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Bị đơn ông Phạm Hữu Th đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi ông Th cư trú cuối cùng thể hiện: Ông Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K. Từ tháng 1/2018 ông Th đã bỏ nhà đi, khi đi không báo với chính quyền địa phương, hiện nay ông Th ở đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết. Quá trình giải quyết vụ án ông Th vẫn vắng mặt nên không ghi được lời khai.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ T. Cho bà Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với ông Phạm Hữu Th.

Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc B, sinh ngày 04/3/2015 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết:

[1.1] Bà Nguyễn Thị Mỹ T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Phạm Hữu Th có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Theo quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 28 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tuyên bố ông Phạm Hữu Th

mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; Mặt khác, ông Th được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Mỹ T với ông Phạm Hữu Th tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 06/4/2015 đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tháng 01/2018 ông Th bỏ đi, bà T không có tin tức gì của ông Th. Ngày 28/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tuyên bố ông Th mất tích theo Quyết định số 01/2022/QĐST-VDS. Do ông Th đã mất tích nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của bà T, giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Phạm Ngọc B, sinh ngày 04/3/2015. Từ khi ông Th bỏ nhà đi không có tin tức đến nay con chung được bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng nên cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Phạm Ngọc B, sinh ngày 04/3/2015 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, điểm a, điểm b, khoản 1 Điều 338 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 51, Điều 53, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ T được ly hôn với ông Phạm Hữu Th.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Ngọc B, sinh ngày 04/3/2015 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2021/0016201 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- UBND T.T Phước An, Krông Pắc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Trường